

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

Câu 1: Xác định các danh từ, động từ, tính từ (DT, ĐT, TT) trong các từ được gạch chân ở câu văn sau:

a. Mọi người lấy đó làm món quà tặng nhau để có mối quan hệ ngọt ngào, tốt đẹp.

b. Cô giáo mỉm cười rồi ng nghiêm nghị nói khẽ.

c. Với bài kiểm tra này, thầy chỉ muốn thử thách sự tự tin của lớp mình.

Câu 2: Nêu tác dụng của dấu gạch ngang trong câu sau:

a. Cô Mai kiều hãnh nói:

- Tôi mới là loài hoa được yêu quý nhất. Ngày Tết, chẳng nhà nào có thể thiếu tôi.

- A. Báo hiệu phía sau là lời giải thích cho bộ phận phía trước.
- B. Báo hiệu phía sau là sự liệt kê.
- C. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật.
- D. Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật.

b.Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - ngôi nhà thứ hai của em- thật khang trang và hiện đại.

- A. Đánh dấu phần chú thích trong câu.
- B. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.
- C. Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật.
- D. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là lời nói của nhân vật.

c. Để đạt kết quả tốt cho kì thi sắp tới, em cần:

- Tập trung nghe giảng
- Hoàn thành bài cô giao
- Chữa lại các bài sai

A. Đánh dấu phần chú thích trong câu.

B. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.

C. Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật.

D. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau là lời nói của nhân vật.

Câu 3: Xác định chủ ngữ , vị ngữ cho mỗi câu văn sau :

a. Câu chuyện kì lạ của cô đã dạy cho chúng tôi một bài học quý.

Chủ ngữ:

Vị ngữ:

b. Hành động kì lạ của bà lão đã thu hút mọi người.

Chủ ngữ:

Vị ngữ:

c. Với câu chuyện này, mẹ chỉ muốn thử thách sự tự tin của con.

Chủ ngữ:

Vị ngữ:

Câu 4: Câu “Ai trong chúng ta cũng có ước mơ nhưng rất ít người dám vượt mọi trở ngại để đạt được nó.” là :

- A. Câu kể
- B. Câu hỏi.
- C. Câu khiến.
- D. Câu cảm.